

Số: 61/2014/NQ-HĐND

Cẩm Xuyên, ngày 31 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn giai đoạn 2015-2020
và định hướng những năm tiếp theo trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/11/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 132/2010/NQ-HĐND ngày 13/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án “Quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2015 và định hướng những năm tiếp theo”;

Xét Tờ trình số 173/TTr-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn giai đoạn 2015-2020 và định hướng những năm tiếp theo trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các địa biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn giai đoạn 2015-2020 và định hướng những năm tiếp theo trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên”, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu chung:

Khai thác tốt mọi tiềm năng, lợi thế để quy hoạch, tổ chức quản lý chất thải rắn bền vững, hiệu quả cả về kinh tế và môi trường. Phấn đấu đến hết năm 2020 giải quyết cơ bản đồng bộ về phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; hạn chế thấp nhất mức độ gia tăng ô nhiễm, suy thoái môi trường; mỗi người dân đều được sống trong môi trường đạt tiêu chuẩn do nhà nước quy định gắn với thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Cuối năm 2015:
 - + Có 100% xã, thị trấn thành lập được Hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường;
 - + Trên 95% hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp đóng nộp phí vệ sinh môi trường đầy đủ, kịp thời;
 - + Xây dựng thí điểm thành công 01 lò xử lý chất thải rắn.
- Đến năm 2016:
 - + Các Hợp tác xã, Tổ vệ sinh môi trường đều hoạt động có hiệu quả, lao động có thu nhập ổn định, có đủ phương tiện lao động; 2-3 Hợp tác xã xây dựng được trụ sở làm việc;
 - + 100% xã, thị trấn xây dựng hoàn thiện các điểm thu gom, trạm trung chuyển chất thải rắn; thùng thu gom vỏ bao, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật tại các cánh đồng;
 - + Có ít nhất 4 xe chuyên dùng vận chuyển rác trên địa bàn.
- Đến năm 2020:
 - + 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, đoàn thể trên địa bàn huyện thực hiện phân loại chất thải rắn để có trên 40% được tự xử lý tại nguồn;
 - + Xây dựng được 2-3 lò xử lý chất thải rắn (ngoài nhà máy xử lý rác thải tại Cẩm Quan);
 - + Trên 95% chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp, y tế sau phân loại được thu gom, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

2. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:

2.1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng:

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về tầm quan trọng của công tác quản lý, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn để các cơ quan quản lý nhà nước, lãnh đạo các địa phương, các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tại địa phương hiểu rõ, có ý thức tự giác và thực.

- Việc tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên và là một giải pháp quan trọng để làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm, hành động quản lý chất thải rắn từ đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đến mọi người dân.

- Phương thức và nội dung tuyên truyền phải đa dạng và phù hợp với từng đối tượng cụ thể, trong đó chú trọng tuyên truyền về ý thức phân loại rác tại nguồn.

2.2. Công tác quy hoạch xây dựng cơ sở xử lý, điểm thu gom, trạm trung chuyển chất thải rắn; mua sắm trang thiết bị chuyên dùng:

Tuỳ theo từng địa bàn dân cư, vị trí địa lý cụ thể các xã, thị trấn rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và xây dựng hoàn chỉnh tối thiểu mỗi xã có 1-3 trạm trung chuyển chất thải rắn có quy mô phù hợp; quy định các điểm thu gom chất thải rắn tại các thôn, tổ dân phố, ngõ xóm đảm bảo không để ảnh hưởng đến vệ sinh và cảnh quan chung. Bố trí, xây dựng các thùng thu gom vỏ bao, chai, lọ thuốc bảo vệ thực vật trên tất cả các cánh đồng.

Tiếp tục đề xuất, tạo điều kiện để Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải tại Cẩm Quan đầu tư nâng công suất, tiếp nhận xử lý rác từ thị trấn Cẩm Xuyên và các xã trong vùng. Quy hoạch, hỗ trợ xây dựng điểm các cơ sở xử lý chất thải rắn bằng lò đốt, hỗ trợ xây dựng điểm trụ sở làm việc của Hợp tác xã môi trường, hỗ trợ mua mới 01 xe chuyên dụng và cơ bản đầy đủ trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn.

Thực hiện quy hoạch, xây dựng các cơ sở xử lý, điểm thu gom, trạm trung chuyển chất thải rắn, trụ sở làm việc phải thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật. Áp dụng công nghệ tiên tiến, khoa học để xử lý triệt chất thải, giảm thiểu khối lượng chất thải rắn phải chôn lấp, tiết kiệm quỹ đất sử dụng chôn lấp và đảm bảo vệ sinh môi trường.

2.3. Xây dựng, củng cố hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn:

Tổ chức rà soát các mô hình, các hoạt động tham gia công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn; đánh giá phân loại các Hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường hiện có, từ đó xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo củng cố tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động để các Hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường hoạt động hiệu quả bền vững. Cụ thể:

Đối với các Hợp tác xã, Tổ hợp tác đang hoạt động có hiệu quả thì tiếp tục tạo môi trường, điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các trang thiết bị chuyên dùng, có cơ chế chính sách động viên, khuyến khích các Hợp tác xã, Tổ hợp tác phát huy tính tự chủ, mở rộng lĩnh vực, ngành nghề và phạm vi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm củng cố, phát huy, nâng cao hiệu quả hoạt động và nhân ra diện rộng.

Đối với các Hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường đang hoạt động khó khăn cần quan tâm giúp đỡ, xác định nguyên nhân, hướng dẫn kiện toàn củng cố tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; phát huy vai trò trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu, đồng thời coi trọng người trực tiếp lao động, giảm bớt khâu trung gian; xây dựng chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để duy trì và phấn đấu vươn lên có hiệu quả.

Đối với các xã Cẩm Thạch, Cẩm Mỹ, Cẩm Duệ phải thành lập được tổ chức để thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trong năm 2015.

Chỉ đạo thực hiện việc hợp tác, liên kết trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; hình thành 4 cụm thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn có hiệu quả.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều hành mỗi năm 01 lớp cho đội ngũ cán bộ là Giám đốc, Phó Giám đốc, kế toán, tổ trưởng của các Hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường và cán bộ ban, ngành, đoàn thể các xã, thị trấn. Tạo điều kiện, giới thiệu cán bộ quản lý các Hợp tác xã đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm xây dựng mô hình quản lý, xây dựng lò đốt rác 1-2 cuộc trong và ngoài tỉnh.

Khuyến khích các thành phần kinh tế, tổ chức xã hội tham gia, đầu tư trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn dưới nhiều hình thức khác nhau.

2.4. Công tác quản lý nhà nước và xã hội hoá đối với hoạt động thu gom, xử lý chất thải rắn:

- Các xã, thị trấn:

+ Phải xây dựng đề án quản lý, hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn ngay từ đầu năm 2015;

+ Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, quản lý việc thu, chi phí vệ sinh môi trường theo Quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh về việc bổ sung, điều chỉnh và bãi bỏ một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

+ Chủ động lập kế hoạch, ký hợp đồng dịch vụ với các Hợp tác xã, tổ vệ sinh môi trường thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn.

+ Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác quản lý nhà nước; thường xuyên kiểm tra hoạt động, phát hiện, xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm trong các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn.

- Các thôn/tổ dân phố: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tuyên truyền cộng đồng dân cư về công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn. Định kỳ ít nhất mỗi tháng 1 lần tổ chức tổng vệ sinh thu gom rác thải trên các đường làng, ngõ xóm, kênh mương và nơi công cộng. Đưa nội dung hộ gia đình tham gia tổng vệ sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển rác thải vào nội quy, hương ước của địa phương và bình xét gia đình văn hoá hàng năm.

- Từng hộ gia đình, tổ chức, cơ quan, trường học trên địa bàn huyện phải chủ động phân loại chất thải rắn tại nguồn theo quy định chung, nâng cao ý thức vệ sinh cộng đồng trong gia đình, thôn xóm, tổ dân phố. Hộ gia đình nông thôn phải dành quỹ đất phù hợp để tự xử lý những chất thải rắn có khả năng phân hủy như: đốt, chôn, làm phân bón... Có trách nhiệm đóng nộp phí vệ sinh môi trường đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Đối với bệnh viện, trạm xá và các cơ sở y tế phải phân loại chất thải từ cơ sở. Mỗi cơ sở y tế phải đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải y tế đảm bảo tiêu chuẩn môi trường trước khi thải ra môi trường tiếp nhận, hợp đồng với đơn vị chức năng để thu gom, xử lý chất thải nguy hại.

- Đối với các tổ chức, cá nhân tham gia vào các lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn: Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn. Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao vai trò hoạt động, áp dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn. Ký hợp đồng với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đảm bảo vệ sinh môi trường; thu, chi phí vệ sinh đúng theo quy định. Bố trí, hợp đồng xe thu gom, vận chuyển rác một cách hợp lý, không được tập kết rác bên lề các trục đường giao thông, không tập kết rác tại các trạm trung chuyển quá 3 ngày. Tổ chức các tổ, đội vừa hoạt động thu gom, vừa tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức tự phân loại, tự xử lý rác thải tại nguồn để giảm thiểu lượng rác thải phải thu gom đến mức thấp nhất.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, trong đó Hội phụ nữ là nòng cốt tiếp tục xây dựng, nhân rộng có hiệu quả các mô hình “Chi hội xanh-sạch-đẹp”, “Đoạn đường tự quản”; đẩy mạnh phong trào “5 không, 3 sạch”; tích cực vận động đoàn viên, hội viên tham gia và làm tốt công tác thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải rắn đảm bảo quy định bảo vệ môi trường.

2.5. Giải pháp về chính sách và kinh phí:

2.5.1. Kinh phí hỗ trợ:

* Ngân sách tỉnh và Trung ương: Các tổ chức, Hợp tác xã, Tổ đội vệ sinh môi trường thành lập mới, xây dựng cơ sở xử lý, trụ sở làm việc, điểm thu gom, trạm trung chuyển, mua sắm phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng, hoạt động quản lý chất thải rắn được hưởng các chính sách ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế, tài chính, đào tạo theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

* Ngân sách huyện:

- Hỗ trợ xây dựng điểm 02 lò đốt lý rác thải sinh hoạt có quy mô đảm bảo phục vụ ít nhất 01 xã (sử dụng quy trình công nghệ tiên tiến được sự đồng ý của sở Khoa học và Công nghệ, sở Tài nguyên và Môi trường, có dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt) được hỗ trợ 30% giá trị xây dựng lò.

- Hỗ trợ điểm 02 Hợp tác xã vệ sinh môi trường xây dựng trụ sở làm việc có quy mô xây dựng 300 triệu đồng trở lên được hỗ trợ 100 triệu đồng (dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt): 200 triệu đồng.

- Hỗ trợ 01 Hợp tác xã vệ sinh môi trường mua xe chuyên dụng vận chuyển chất thải rắn (xe mới 100%, trọng tải trên 4 tấn, được UBND huyện đồng ý): 200 triệu đồng.

- Từ năm 2015 đến 2020, mỗi năm bố trí tối thiểu 200 triệu đồng để hỗ trợ các Hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường mua bổ sung xe đẩy rác, thùng đựng rác và các trang bị chuyên dùng phục vụ cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác.

- Hàng năm, bố trí 40 triệu đồng hỗ trợ kinh phí tuyên truyền, giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết; bố trí 40 triệu đồng hỗ trợ tập huấn, học tập kinh nghiệm.

* Các xã, thị trấn cân đối ngân sách hàng năm để đảm bảo các nhiệm vụ:

- Thực hiện quy hoạch, xây dựng các điểm thu gom, trạm trung chuyển chất thải rắn, thùng thu gom vỏ bao, chai, lọ thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương.

- Hỗ trợ mua xe chuyên dùng, xây dựng cơ sở xử lý rác và trang thiết bị cho các HTX, Tổ hợp tác vệ sinh môi trường.

- Kinh phí tuyên truyền, giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết.

- Kinh phí tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm xây dựng mô hình.

* Kinh phí đầu tư của HTX, Tổ hợp tác và các nguồn khác.

2.5.2. Kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý rác:

- Trên cơ sở dự toán nguồn phí vệ sinh thu được theo quy định, các nội dung, giá trị hợp đồng dịch vụ và thực tế của địa phương; các xã, thị trấn ban hành cơ chế, hỗ trợ ngân sách để đảm bảo cho các Hợp tác xã, tổ vệ sinh môi trường duy trì, thực hiện tốt hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn.

- Hàng năm các cấp ngân sách xã, huyện và đề nghị tỉnh quan tâm bố trí kinh phí xử lý chất thải rắn tại Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải xã Cẩm Quan và các cơ sở xử lý rác thải trong huyện.

2.6. Khen thưởng và kỷ luật:

Hàng năm tổ chức đánh giá, xét duyệt, bình xét, khen thưởng cho các địa phương, tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong công tác quản lý chất thải rắn gắn với xây dựng gia đình, xã, thôn, tổ dân phố văn hóa. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hành vi vi phạm thì tùy theo tính chất mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, ban hành cơ chế chính sách tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Nếu có bổ sung, điều chỉnh thì Ủy ban nhân dân huyện thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện Cẩm Xuyên khoá XVIII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 30/12/2014./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: TN-MT, KH-CN, Tư pháp tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các ban, phòng, ngành, cơ quan trên địa bàn;
- TT. HĐND và UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, phòng TN-MT.

CHỦ TỊCH

Đặng Quốc Cường